TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____
Số: 02/2023/QĐST-DS	*Mộc Châu, ngày 23 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2023/TLST–DS ngày 11 tháng 10 năm 2023;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2023/TLST–DS ngày 11 tháng 10 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn Đại An, xã An Thịnh, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Bị đơn:

+ Ông Nguyễn Văn X, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Tiểu khu 6, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

+ Ông Hoàng Đức H, sinh năm: 1982.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Cụm 3, thôn Hạ, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Nơi đăng ký tạm trú: 201 Lê Thanh Nghị, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Hiện đang sống tại: Tiểu khu 13, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn X và ông Hoàng Đức H xác định còn nợ anh Nguyễn Tuấn A số tiền nợ gốc 346.600.000 đồng (ba trăm bốn mươi sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng).

- Anh Nguyễn Tuấn A nhất trí ông Nguyễn Văn X và ông Hoàng Đức H xác định còn nợ anh Nguyễn Tuấn A số tiền nợ gốc 346.600.000 đồng (ba trăm bốn mươi sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng) không tính tiền lãi.

- Ông Hoàng Đức H và ông Nguyễn Văn X thống nhất:

Trong tổng số tiền 346.600.000 đồng (ba trăm bốn mươi sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng). Ông Nguyễn Văn X và ông Hoàng Đức H công nhận số nợ chung của hai người với anh Nguyễn Tuấn A là 298.130.000 đồng (hai trăm chín mươi tám triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng) tiền mua cây giống.

Khoản nợ này ông X với ông H chịu trách nhiệm mỗi người trả cho A Nguyễn Tuấn A ½ số tiền là 149.065.000 đồng (một trăm bốn mươi chín triệu, không trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Còn 48.470.000 đồng (bốn mươi tám triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền cây giống. Là khoản tiền nợ riêng của ông Hoàng Đức H, không liên quan đến ông Nguyễn Văn X, ông Hoàng Đức H chịu trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Tuấn A.

- Thời hạn trả nợ các bên thống nhất:

+ Đối với ông Nguyễn Văn X trả cho anh Nguyễn Tuấn A vào thời gian như sau:

Ngày 30/11/2023 trả 74.500.000 đồng (bảy mươi bốn triệu, năm trăm nghìn đồng).

Ngày 15/12/2023 trả 74.500.000 đồng (bảy mươi bốn triệu, năm trăm nghìn đồng).

+ Đối với ông Hoàng Đức H trả cho anh Nguyễn Tuấn A vào thời gian như sau:

Ngày 30/11/2023 trả 74.500.000 đồng (bảy mươi bốn triệu, năm trăm nghìn đồng).

Ngày 15/12/2023 trả 74.500.000 đồng (bảy mươi bốn triệu, năm trăm nghìn đồng).

Ngày 30/12/2023 trả 48.470.000 đồng (bốn mươi tám triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày anh Nguyễn Tuấn A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn X và ông Hoàng Đức H chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, ông Nguyễn Văn X và ông Hoàng Đức H còn phải trả cho anh Nguyễn Tuấn A tiền lãi đối với số tiền chậm

trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Tuấn A phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 4.332.500 đồng (bốn triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn năm trăm đồng) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 8.750.000 đồng (tám triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0000411 ngày 11 tháng 10 năm 2023. Anh Nguyễn Tuấn A được trả lại 4.417.500 đồng (bốn triệu, bốn trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Ông Nguyễn Văn X phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.863.250 đồng (một triệu, tám trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm năm mươi đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Ông Hoàng Đức H phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.469.250 đồng (hai triệu, bốn trăm sáu mươi chín nghìn, hai trăm năm mươi đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh